

ÔN TẬP TOÁN

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh tròn vào chữ cái A, B, C, D ghi trước kết quả đúng nhất hoặc làm theo yêu cầu.

Câu 1:

a) Số 8 688 110 được đọc là:

- A. Tám triệu sáu trăm tám mươi nghìn một trăm mười.
- B. Tám triệu tám trăm tám mươi tám nghìn một trăm mười.
- C. Tám mươi sáu triệu tám trăm sáu mươi tám nghìn một trăm.
- D. Tám triệu sáu trăm tám mươi tám nghìn một trăm mười.

b) Giá trị của biểu thức $240 : 60 \times 25$ là:

- A. 100
- B. 1 000
- C. 90
- D. 120

Câu 2: Tính nhẩm.

a) $25 \times 100 = ?$

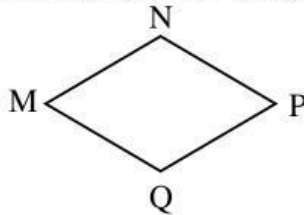
- A. 250
- B. 2 500
- C. 200
- D. 25 000

b) $25 \times 11 = ?$

- A. 250
- B. 200
- C. 255
- D. 275

Câu 3: Cho hình thoi MNPQ, cạnh NP song song với:

- A. cạnh MQ
- B. cạnh PQ
- C. cạnh MN
- D. cạnh PN



Câu 4: Trong chuyến đi học tập trải nghiệm tại Bến Nhà Rồng, số lượng học sinh khối Bốn đăng kí tham gia được thống kê trong bảng sau:

Lớp	4A1	4A2	4A3	4A4
Số học sinh	21	20	19	22

Lớp có số học sinh tham gia ít nhất là:

- A. 4A4
- B. 4A2
- C. 4A3
- D. 4A1

II. TỰ LUẬN

Câu 1: Tính bằng cách thuận tiện.

$$625 \times 12 + 400 \times 12 - 25 \times 12$$

$$\begin{aligned} &= \dots\dots\dots \\ &= \dots\dots\dots \\ &= \dots\dots\dots \end{aligned}$$

Câu 2: Đặt tính rồi tính.

a. $15\,380 + 36\,459$

b. $4\,889 : 14$

.....
.....
.....
.....

Câu 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

Một hình chữ nhật có chiều dài 35 m, chiều rộng 11 m. Diện tích của sân vận động đó là dm².

Câu 4: Tính giá trị của biểu thức.

$$2\,760 : 24 - 15$$

$$= \text{.....}$$

$$= \text{.....}$$

Câu 5: Số?

$$45 \times \boxed{} = 2\,250$$

Câu 6: Một mảnh vườn hình chữ nhật có nửa chu vi là 90 m. Biết rằng, chiều dài hơn chiều rộng là 34 m. Tính diện tích của mảnh vườn đó.

Bài giải

.....
.....
.....
.....
.....
.....